

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 589/KH-UBND

An Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021
trên địa bàn xã An Bình**

Thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Nghị định của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC); Công văn số 6459/BNV-CCHC ngày 07/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch và báo cáo CCHC định kỳ năm 2021. Kế hoạch số 4747/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Hải Dương. Kế hoạch số 92/KH-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021 trên địa bàn huyện Nam Sách. Để tiếp tục triển khai công tác CCHC trên địa bàn xã một cách liên tục, thống nhất, đồng bộ, đạt hiệu quả; Ủy ban nhân dân xã An Bình xây dựng Kế hoạch CCHC nhà nước xã An Bình năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục hoàn thành việc thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của các bộ, ngành, UBND tỉnh và UBND huyện về công tác CCHC năm 2021.
- Chú trọng cải cách thủ tục hành chính, nâng cao các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước;
- Chú trọng cải cách thủ tục hành chính, áp dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp tốt hơn. Triển khai sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập; các đơn vị hành chính cấp xã; tổ chức thôn, khu dân cư tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;
- Tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC), góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC năm 2021 phải đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, của UBND tỉnh và của UBND huyện.

- Cán bộ, công chức chuyên môn chủ động nghiên cứu, sáng tạo, áp dụng những giải pháp đổi mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành tại cơ quan, đơn vị.

- CCHC phải được xác định là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức và bình xét thi đua, khen thưởng. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

II. NỘI DUNG

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác CCHC đúng tiến độ và đạt kết quả; xây dựng kế hoạch CCHC của huyện giai đoạn 2021- 2025 theo chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh.

b) Tiếp tục đẩy mạnh và đa dạng công tác tuyên truyền về CCHC; kết hợp thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hoạt động thường xuyên của các tổ chức, đoàn thể.

c) Tăng cường kiểm tra công tác CCHC, nâng cao hơn nữa công tác tự kiểm tra CCHC, nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

d) UBND xã triển khai thực hiện Quyết định số 2452/QĐ-UBND ngày 18/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Quy định đánh giá, xác định chỉ số CCHC của UBND cấp xã thuộc tỉnh.

đ) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức làm công tác CCHC.

2. Về cải cách thể chế

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã bảo đảm đúng quy định, quy trình, phù hợp với pháp luật. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành để kịp thời hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung cho đúng các quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn.

b) Đề cao và xác định rõ trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật.

c) Triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật để cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân biết và thực hiện đúng pháp luật.

d) Tiếp tục thực hiện việc xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) và thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

b) Tiếp tục rà soát, thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) trên tất cả lĩnh vực quản lý nhà nước theo Nghị quyết của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; công khai minh bạch tất cả các TTHC; cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, tình hình giải quyết các TTHC.

c) Tăng cường kiểm soát TTHC; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC của các cơ quan, đơn vị (*qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, phần mềm một cửa điện tử*).

d) Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giảm biên chế các cơ quan, đơn vị theo tinh thần Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CB, CCVC; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành trung ương khóa XII “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành trung ương khóa XII “*Về tiếp tục đổi mới hệ thống quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*” Đề án số 01-ĐA/TU ngày 29/8/2016 của Tỉnh ủy về “*Sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở xã, thị trấn, thị trấn giai đoạn 2016 – 2020*”; Đề án số 03-ĐA/TU ngày 28/4/2017 của Tỉnh ủy về “*Sắp xếp lại tổ chức bộ máy gắn với tinh giảm biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh giai đoạn 2016 – 2021*”; Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 16/1/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW và kế hoạch số 77-KH/TU ngày 16/01/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW.

5. Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

a) Tiếp tục thực hiện Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 về ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ và kế hoạch số 103a-KH/TU ngày 26/07/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/05/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương đảng khóa XII về “*Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ*”; thực hiện nghiêm văn

hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án văn hóa công vụ.

b) Thực hiện tốt quy định về phân cấp quản lý công tác tổ chức cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh; Kế hoạch về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

c) Thực hiện và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; gắn đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên cơ sở vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch cán bộ.

d) Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc thực thi nhiệm vụ công vụ và các hoạt động của các cơ quan nhà nước.

6. Về cải cách tài chính công:

a) Chủ động tổ chức điều hành ngân sách gắn với định hướng phát triển kinh tế xã hội địa phương đảm bảo tính ổn định, bền vững của ngân sách địa phương trên cơ sở bám sát điều hành của cấp trên, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán ngân sách được giao, đảm bảo tỷ lệ vốn giải ngân vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước đạt trên 90% kế hoạch được giao.

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa đủ điều kiện chuyển đổi sang cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

c) Tiếp tục thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các Nghị định khác của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo từng lĩnh vực, triển khai thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

d) Làm tốt công tác công khai tài chính, tăng cường thực hiện công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, công tác thanh tra, kiểm tra tài chính, sử lý nghiêm các hành vi trong sử dụng ngân sách, trong quản lý và sử dụng tài sản công, đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước thông qua công tác chấm điểm chỉ số tiết kiệm chi thường xuyên.

đ) Rà soát, hoàn thiện chính sách, chế độ, tiêu chuẩn chi tiêu, định mức trang bị sử dụng tài sản công, nâng cao hiệu quả mua sắm tài sản thông qua mua sắm tập trung, triển khai thực hiện.

7. Hiện đại hóa nền hành chính

a) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cán bộ, công chức, từng bước ứng dụng mô hình “Một cửa hiện đại” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND xã. Triển khai ứng dụng chữ ký số.

b) Nâng cấp, mở rộng các chức năng của cổng thông tin điện tử của xã nhằm phục vụ cho công tác điều hành, quản lý. Ứng dụng hệ thống thư điện tử và phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

c) Triển khai các dịch vụ hành chính công mức độ 3 tích hợp trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; tiếp tục triển khai giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích theo Kế hoạch số 1573/KH-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh về triển khai tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

d) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND xã.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC do ngân sách tỉnh cấp, được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của UBND xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng Đảng ủy, nội vụ là cơ quan thường trực về công tác CCHC có trách nhiệm giúp UBND xã tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC theo Kế hoạch này. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

Chủ động cung cấp tài liệu kiểm chứng và tự chấm điểm xác định chỉ số CCHC thuộc lĩnh vực phụ trách.

2. Công chức Văn phòng, thống kê UBND xã có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và cán bộ, công chức tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã triển khai tổ chức thực hiện lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính, tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã. Phối hợp với các các bộ, công chức tiếp tục triển khai áp dụng; thực hiện kế hoạch chuyển đổi sang Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO tại UBND xã.

Chủ động cung cấp tài liệu kiểm chứng và tự chấm điểm xác định chỉ số CCHC thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Công chức Kế toán, tài chính có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp với các cán bộ công chức chuyên môn có liên quan tổ chức

thực hiện nội dung cải cách tài chính công; tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã cân đối, bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC. Thanh quyết toán kinh phí báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Phòng Tài chính kế hoạch theo đúng quy định.

Chủ động cung cấp tài liệu kiểm chứng và tự chấm điểm xác định chỉ số CCHC thuộc lĩnh vực phụ trách.

4. Công chức văn hóa - xã hội xã có trách nhiệm triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và phối hợp với các cán bộ, công chức có liên quan thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung về CCHC. Kịp thời phát hiện, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến; chỉ rõ, phê phán những nơi có tiêu cực, có thái độ quan liêu, hách dịch... Qua đó nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân về CCHC và thực hiện quyền giám sát của mình đối với hoạt động bộ máy hành chính nhà nước.

Chủ động cung cấp tài liệu kiểm chứng và tự chấm điểm xác định chỉ số CCHC thuộc lĩnh vực phụ trách.

5. Công chức Tư pháp, hộ tịch có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

Chủ động cung cấp tài liệu kiểm chứng và tự chấm điểm xác định chỉ số CCHC thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Thực hiện chế độ báo cáo quý, 6 tháng, hàng năm theo đúng quy định (báo cáo quý gửi trước ngày 15 tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 15 tháng 6; báo cáo năm gửi trước ngày 15 tháng 11 hàng năm) về UBND huyện.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước xã An Bình năm 2021. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cán bộ, công chức phản ánh kịp thời về Văn phòng UBND xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã; (B/c)
- Lãnh đạo UBND xã;
- Cán bộ công chức chuyên môn; (T/h)
- Lưu: VP UBND xã.



Nguyễn Đăng Xuân



PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CCHC NĂM 2021
(Kèm theo Kế hoạch số 589 /KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND xã An Bình)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm/Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1. Công tác chỉ đạo, điều hành	1.1. Xây dựng, ban hành, triển khai Kế hoạch CCHC năm 2021.	KH của UBND xã	UBND xã	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Quý IV/2020
	1.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC	KH của UBND xã	UBND xã	Các cán bộ, công chức chuyên môn và đại truyền thanh xã	Quý I/2021
	1.3. Tổ chức kiểm tra công tác CCHC tại UBND xã.	KH của UBND xã; QĐ thành lập Đoàn của UBND xã	UBND xã	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Quý III, IV/2021
	1.4. Kế hoạch CCHC của xã giai đoạn 2021-2025	KH của UBND xã	UBND xã	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Trong năm 2021
2. Cải cách thể chế	2.1. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện	Kế hoạch của UBND xã	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Tháng 01/2021
	2.2. Rà soát hệ thống hóa Văn bản QPPL	Quyết định và Danh mục VB hết hiệu lực, ngừng hiệu lực toàn bộ hay một phần năm 2020	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Tháng 01/2021
	2.3. Tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND xã ban hành 06 tháng cuối năm 2020 và 06 tháng đầu năm 2021.	- BC kết quả tự kiểm tra. - QĐ sửa đổi, bổ sung, thay thế.	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Năm 2021

	2.4. Kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL do UBND, UBND xã ban hành trong năm 2019 - 2020.	- QĐ thành lập Đoàn kiểm tra. - Kết luận kiểm tra.	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Năm 2021
3. Cải cách TTHC	3.1. Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021.	Kế hoạch của UBND xã	VP UBND xã		Tháng 01/2021
	3.2. Theo dõi, đôn đốc việc công bố, công khai thủ tục hành chính.	Quyết định của Chủ tịch UBND xã	VP UBND xã	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Thường xuyên
	3.3. Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn xã.	Báo cáo kết quả kiểm tra	VP UBND xã	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Thường xuyên
	3.4. Đôn đốc, tổng hợp kết quả rà soát đơn giản hóa TTHC	Báo cáo	VP UBND xã	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Theo Kế hoạch hoặc KSTTHC
	3.5. Tiếp nhận, giải quyết phản ánh kiến nghị	Công văn	Các cán bộ, công chức chuyên môn	VP UBND xã	Thường xuyên
4. Cải cách tổ chức bộ máy	4.1. Tiếp tục thực hiện tinh giảm biên chế theo đề án.	KH thực hiện của UBND xã	VP ĐU Nội vụ		Trong năm 2021
	4.2. Tiếp tục thực hiện Đề án 03-ĐA/TU ngày 28/4/2017 của Tỉnh ủy về việc sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giảm biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập; đảm bảo tiến độ thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UB ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Đề án số 03-ĐA-TU	KH thực hiện của UBND xã	VP ĐU Nội vụ	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Năm 2021

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	5.1. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2021.	Kế hoạch của UBND xã	VP ĐU Nội vụ	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Quý II, IV/2021
	5.2. Tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014	Kế hoạch của UBND xã	VP ĐU Nội vụ	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Hàng năm
6. Cải cách tài chính công	6.1. Thực hiện công khai, minh bạch dự toán, quyết toán tài chính hàng năm theo quy định	- Dự toán, quyết toán; - Các tài liệu khác có liên quan	Công chức Kế toán – tài chính	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Thường xuyên
	6.2. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình thực hành chống lãng phí của xã năm 2021.	Kế hoạch của UBND xã	Công chức Kế toán – tài chính	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Trước 31/3/2021
	6.3. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính.	- Quy chế chi tiêu nội bộ; - QĐ giao dự toán; - Các báo cáo liên quan	Công chức Kế toán – tài chính	Các cán bộ, công chức chuyên môn	
7. Hiện đại hóa hành chính	7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của UBND xã	KH của UBND xã	Công chức VH XH	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Quý IV/2020
	7.2. Triển khai tích hợp chữ ký số lên hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến	Hệ thống một cửa điện tử	Công chức VH XH	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Năm 2021
	7.3. Nâng cấp trang thông tin điện tử của xã	Phần mềm	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Công chức VH XH	Năm 2021

	7.3. Duy trì, cải tiến và nâng cao chất lượng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã	Báo cáo hiệu quả áp dụng trong hoạt động	VP UBND xã	Các cán bộ, công chức chuyên môn	Tháng 01-12/2021
--	---	--	------------	----------------------------------	------------------